

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Hồng Vân

Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1992, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và chỗ ở: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế X và con bà: Nông Hải L; vợ: Hà Thị H; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 02/01/2020 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn Ngh, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1994, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn X và con bà: Hà Thị Ch; vợ: Ngọc Thị Th, con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/9/2012 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công

cộng; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 02/01/2020 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Hà Thị Ch, sinh năm 1972; cư trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

+ Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1978; cư trú tại: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hà Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/01/2020, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Th, huyện C hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe mô tô chở bao tải dứa phía sau đi từ hướng xã Th ra thị trấn C, huyện C có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx khai tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; còn nam thanh niên điều khiển xe mô tô SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx khai tên Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1994 là người cùng quê với Nguyễn Văn H. Kiểm tra bao tải do Nguyễn Văn H vận chuyển có 18 (mười tám) giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn; trong bao tải trên xe của Nguyễn Văn Ngh có 06 (sáu) giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn và 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình lựu đạn để trong ba lô để phía trước. Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ngh khai số pháo trên mua bên Trung Quốc đang vận chuyển về quê để sử dụng. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Nguyễn Văn H: 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 01 (một) bao tải dứa màu xanh; 01 (một) xe mô tô HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx; 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh.

Thu giữ của Nguyễn Văn Ngh: 06 (sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình lựu đạn; 01 (một) bao tải dứa màu xanh, ba lô màu đen đựng pháo; 01 (một) xe mô SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx; 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG màn hình cảm ứng màu đen; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân và 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12U1-062xx mang tên Nguyễn Văn Ngh.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 02/01/2020 thu giữ của Nguyễn Văn H gồm: 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 lỗ/1 giàn khi cân có tổng trọng lượng là 25kg (hai mươi lăm) pháo thành phẩm.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 02/01/2020 thu giữ của Nguyễn Văn Ngh gồm: 06 (sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/ giàn và 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình lựu đạn có tổng trọng lượng là 15kg (mười lăm) pháo thành phẩm.

Tại Bản kết luận giám định số 52/KL- PC09, ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Tất cả mẫu gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh khai nhận: Ngày 01/01/2020, Nguyễn Văn H từ nhà tại thôn N, xã H, thành phố L về quê tại thôn B, xã Đ, huyện V chơi thì gặp cháu họ là Nguyễn Văn Ngh. Do thời điểm này gần đến Tết Nguyên đán trong lúc ngồi chơi cả hai đã bàn bạc cùng nhau sang Trung Quốc mua pháo về sử dụng trong dịp tết nhưng Nguyễn Văn Ngh có việc bận nên không đi được. Đến khoảng 16 giờ ngày 02/01/2020, Nguyễn Văn Ngh gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi có đi sang Trung Quốc lấy pháo không, Nguyễn Văn H bảo có. Sau đó Nguyễn Văn Ngh đi xe mô tô của mình từ nhà thôn Bắc Nam, xã Đồng Giáp, huyện Văn Quan ra nhà Nguyễn Văn H tại thôn N, xã H, thành phố L để cùng đi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh mỗi người đi một xe mô tô, Nguyễn Văn H đi xe mô tô hiệu HALIM biển kiểm soát 12F6-10xx còn Nguyễn Văn Ngh xe mô tô hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1- 062xx đi vào xã Th, huyện C rồi đi theo đường liên xã đến thôn Kh, xã Th, huyện C để vượt biên giới sang Trung Quốc. Khi còn cách mốc biên giới khoảng 50m, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ngh để xe mô tô ở ven đường và đi bộ theo đường mòn thuộc khu vực mốc 1152 sang Trung Quốc vào nhà người đàn ông Trung Quốc có pháo bán. Đến nơi Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ngh trao đổi mua bán và thỏa thuận giá một giàn pháo loại 36 lỗ/giàn là 85.000 đồng, sau khi thỏa thuận xong Nguyễn Văn H mua một thùng pháo bên trong có 18 giàn pháo với tổng số tiền là 1.500.000 đồng tiền Việt Nam, người đó cho thùng pháo vào bao tải dứa màu xanh rồi buộc lại. Nguyễn Văn Ngh cũng mua 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn được cho vào bao tải dứa màu xanh, còn 180 quả pháo hình lựu đạn trúng Nguyễn Văn Ngh cho vào ba lô màu đen mang theo từ nhà, sau đó trả tiền cho người đàn ông đó tổng số tiền là 1.600.000 đồng tiền Việt Nam. Mua được pháo Nguyễn Văn H với Nguyễn Văn Ngh khác người khác vác bao pháo của mình đi theo đường mòn trước đó về Việt Nam. Khi đến bãi đất chỗ để xe máy, Nguyễn Văn H buộc thùng pháo vào yên xe rồi đi về trước. Nguyễn Văn Ngh buộc 06 giàn pháo sau yên xe, còn ba lô có 180 quả pháo Nguyễn Văn Ngh để phía trước yên xe rồi đi theo hướng ra thị trấn C khi đi đến thôn B, xã Th thì bị tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông người Trung Quốc bán pháo cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ngh do không biết họ, tên và địa chỉ của người này và vấn đề lãnh thổ quốc gia nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: Số vật chứng là pháo sau khi giám định còn lại và bao tải dứa, ba lô màu đen đựng pháo đã được tiêu hủy theo quy định pháp luật. Còn các vật chứng khác đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn Ngh về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh 01 xe mô nhĩn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12U1-062xx mang tên Nguyễn Văn Ngh; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Ngh.

- Trả lại cho ông Hoàng Văn S 01 xe mô tô nhĩn hiệu HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx;

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bàn phím màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động SAM SUNG màn hình cảm ứng màu đen của bị cáo Nguyễn Văn Ngh.

- Xác nhĩn số pháo thu của các bị cáo Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ ngày 02/01/2020, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ tại xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn H đang có hành vi vận chuyển 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 lỗ/ giàn có tổng trọng lượng là 25kg (hai mươi lăm) bằng xe mô tô hiệu HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx; Nguyễn Văn Ngh đang có hành vi vận chuyển 06 (sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình lựu đạn có tổng trọng lượng là 15kg (mười lăm) bằng xe mô tô hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx. Qua giám định kết luận các mẫu vật gửi giám định bên trong đều chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh phạm tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Khi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận thức hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò. Bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi sự và rủ rê bị cáo Nguyễn Văn Ngh sang Trung Quốc mua pháo về đốt trong dịp tết Nguyên đán và bị cáo Nguyễn Văn Ngh đồng ý sau đó đã tự gọi điện cho bị cáo Nguyễn Văn H, khi mua pháo các bị cáo tự mua riêng và tự vận chuyển của mình từ bên Trung Quốc về Việt Nam, nên cả hai bị cáo đều có vai trò ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn H có bố đẻ là ông Nguyễn Thế X được nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ quốc phòng vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, nên bị cáo

Nguyễn Văn H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn Ngh không có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo Nguyễn Văn Ngh ngày 30/9/2012 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo Nguyễn Văn Ngh thuộc hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông người Trung Quốc bán pháo cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ngh do không biết họ và địa chỉ rõ ràng của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ là có căn cứ.

[11] Về xử lý vật chứng:

[12] Đối với 01 (một) xe mô nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx do Nguyễn Văn Ngh đứng tên đăng ký xe, bà Hà Thị Ch là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn Ngh khai số tiền mua xe là do bà vay của Hội phụ nữ xã Đ, huyện V và tiền bà làm thuê tích góp lại để mua làm phương tiện đi lại cho gia đình, do bản thân bà không biết đi xe nên cho con trai là Nguyễn Văn Ngh đi đăng ký xe và đứng tên, bà Hà Thị Ch mong Hội đồng xét xử xem xét cho bà xin lại chiếc xe mô tô để gia đình bà được sử dụng làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử thấy xe mô nhãn hiệu SIRIUS là tài sản chung của gia đình bà Hà Thị Ch, là phương tiện sử dụng chung của cả gia đình, nên cần trả lại cho gia đình bà Hà Thị Ch, nhưng do bị cáo Nguyễn Văn Ngh đứng tên đăng ký xe, do vậy Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh 01 (một) xe mô nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx và 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12U1-062xx mang tên Nguyễn Văn Ngh; đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Ngh xác định là giấy tùy thân của bị cáo cũng cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx là của ông Hoàng Văn S, bị cáo Nguyễn Văn H mượn và mang đi vận chuyển pháo ông Hoàng Văn S không biết, nên cần trả lại cho ông Hoàng Văn S chiếc xe mô tô này.

[14] Đối với 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG màn hình cảm ứng màu đen của bị

cáo Nguyễn Văn Ngh các bị cáo dùng liên lạc để đi mua pháo, xác định là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[15] Đối với với toàn bộ số pháo thu của các bị cáo đã tiêu hủy. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật, nên chỉ cần xác nhận.

[16] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngh;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2020.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh 01 (một) xe mô nhai hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 12U1-062xx, xe cũ đã qua sử dụng, số máy 5C6H-096xxx, số khung

RLCS5C6H0EY096xxx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0011xx, biển số đăng ký 12U1-062xx mang tên Nguyễn Văn Ngh; 01 giấy chứng minh nhân dân số 082258xxx mang tên Nguyễn Văn Ngh.

- Trả lại ông Hoàng Văn S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển kiểm soát 12F6-10xx, xe cũ đã qua sử dụng, số máy CTI00E18424xx, số khung VHMPCG00328008xxx.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh cũ đã qua sử dụng, số IMEL1: 355121083644xxx, số IMEL2: 355121083644xxx của bị cáo Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng, mặt sau ghi chữ SAM SUNG, số IMEL1: 357966/10/851311/1, số IMEL2: 357967/10/851311/9 của bị cáo Nguyễn Văn Ngh.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2020).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy toàn bộ số pháo thu của các bị cáo.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt